TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 132/2025/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 31 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2025/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn P Anh**, sinh năm 1998
Nơi ĐKNKTT: Số x phường Y, quận D, thành phố Hà Nội.
Bị đơn: Anh **Bùi Tiến D**, sinh năm 1998
Nơi ĐKNKTT: số xx, huyện K, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn P Anh và anh Bùi Tiến D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn P Anh và anh Bùi Tiến D thống nhất xác định anh, chị có 01 con chung là cháu Bùi Tiến M, sinh ngày 26/5/2019. Giao 01 con chung là cháu Bùi Tiến M cho chị P Anh là mẹ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu M đến khi cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật;

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của anh D cho chị P Anh cho đến khi cháu Tiến M trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật.

Anh Bùi Tiến D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn P Anh tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền chị P Anh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K theo Biên lai thu tiền số 0065883 ngày 20/3/2025, chị Nguyễn P Anh được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND huyện K;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS huyện K;
- UBND tt Trâu Qùy, huyện K, thành phố Hà Nội *(theo GCNKH số 52/2019);*
- Lưu HS; Vp

THẨM PHÁN

Đoàn Thành Nam